TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **298**/2024/DS-ST
Ngày 06-6-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Tấn Độ.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thư.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 106/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2024/QĐST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần SGTT.

Trụ sở: XX Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Nhân, địa chỉ: Lầu 6, số 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 3708/2024/UQ-TGĐ ngày 06/6/2024). (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lưu Thế H, sinh năm: 1991

Thường trú: XX Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP SGTT (gọi tắt là Ngân hàng) do ông Nguyễn Thành Nhân là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 26/01/2016, Ngân hàng ký với ông Lưu Thế H hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số thẻ 472074-7728 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 15.000.000đ với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn là 2.6%/tháng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Lưu Thế H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 831.559.307 đồng và đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 820.670.551 đồng (chỉ tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Lưu Thế H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Lưu Thế H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 06/01/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), số tiền là 17.833.448 đồng, làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại.

Tính đến ngày 06/6/2024, ông Lưu Thế H còn nợ các khoản sau:

Nợ gốc: 17.833.448đ

Lãi quá hạn: 20.470.589đ

Tổng cộng: 38.304.037đ.

Ngân hàng yêu cầu ông Lưu Thế H thanh toán số tiền nợ 38.304.037đ và chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tính từ ngày 07/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ.

* Bị đơn: Ông Lưu Thế H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Theo kết quả xác minh của Công an phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thì ông Lưu Thế H có đăng ký thường trú tại 507/59 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, nhà đã bán năm 2021, hiện không thực tế cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ.

Tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Nhân là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng có đơn xin vắng mặt.

Ông Lưu Thế H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ hai lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền, bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về yêu cầu của đương sự: Theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số thẻ 472074-7728 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), các tài liệu có trong hồ sơ, xác định:

Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu tuyên buộc ông Lưu Thế H thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 06/6/2024 là 38.304.037đ, bao gồm: nợ gốc: 17.833.448đ; lãi quá hạn: 20.470.589đ; và chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tính từ ngày 07/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ. Yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn thường trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về tố tụng: Ông Lưu Thế H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Ông Nguyễn Thành Nhân là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[3]. Nội dung tranh chấp: Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm: Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 26/01/2016, số thẻ 472074-7728 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng; Bản kê tính lãi; Thư nhắc nợ; Bản tự khai của nguyên đơn; Chứng minh nhân dân của bị đơn, có đủ cơ sở xác định:

Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ký giữa Ngân hàng và ông Lưu Thế H là hợp pháp, có nội dung đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Lưu Thế H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 831.559.307 đồng và đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 820.670.551 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Do ông Lưu Thế H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản

và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 06/01/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn số tiền là 17.833.448 đồng, làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại. Việc chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn và tính lãi suất nợ quá hạn là đúng theo thỏa thuận tại Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng; khoản 1 Điều 54 Luật các Tổ chức tín dụng năm 1997 được sửa đổi, bổ sung năm 2004 và Điều 11 Quy định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

Ngân hàng yêu cầu tuyên buộc ông Lưu Thế H thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 06/6/2024 là 38.304.037đ, bao gồm: nợ gốc: 17.833.448đ; lãi quá hạn: 20.470.589đ; và chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tính từ ngày 07/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ; Yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:* Về việc thụ lý và giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ các thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Ông Lưu Thế H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền nợ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT 38.304.037đ, án phí là 1.915.202đ; Ngân hàng TMCP SGTT không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền án phí tạm nộp là 804.014đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 173; Điều 174; Điều 179; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc ông Lưu Thế H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT tổng số tiền tính đến ngày 06/6/2024 là 38.304.037đ (Ba mươi tám triệu ba trăm lẻ bốn nghìn không trăm ba mươi bảy đồng), bao gồm: nợ gốc: 17.833.448đ; lãi quá hạn: 20.470.589đ.

Ông Lưu Thế H còn phải chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 26/01/2016, số thẻ 472074-7728 tính từ ngày 07/6/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Các bên thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lưu Thế H phải chịu án phí 1.915.202đ (Một triệu chín trăm mười lăm nghìn hai trăm lẻ hai đồng).

Ngân hàng TMCP SGTT được hoàn lại tiền án phí tạm nộp là 804.014đ (Tám trăm lẻ bốn nghìn không trăm mười bốn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011778 ngày 01/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- LưuVP – HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Phong